

Số: **04/2021/QĐST-DS**

Bình Đại, ngày 02 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 368/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Phước T**, sinh năm: 1972

Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện B, tỉnh E.

Bị đơn: **Lê Hoàng C**, sinh năm: 1969

Địa chỉ: ấp H, xã V, huyện B, tỉnh E.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Đỗ Thị Thu X**, sinh năm: 1970

Địa chỉ: ấp Vinh Hội, xã V, huyện B, tỉnh E

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Hoàng C và bà Đỗ Thị Thu X thừa nhận còn nợ bà Nguyễn Thị Phước T số tiền vay là 40.000.000 đồng (Bốn chục triệu đồng). Ông Lê Hoàng C và bà Đỗ Thị Thu X phải trả cho bà Nguyễn Thị Phước T số tiền 40.000.000 đồng (Bốn chục triệu đồng). Thời gian trả cụ thể như sau:

Ngày 28/02/2021 trả số tiền 20.000.000 đồng (hai chục triệu đồng)

Ngày 30/3/2021 trả số tiền 20.000.000 đồng (hai chục triệu đồng) là hoàn tất.

Nếu Ông Lê Hoàng C và bà Đỗ Thị Thu X vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ vay nào thì bà Nguyễn Thị Phước T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành tất cả các khoản tiền nợ còn lại.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:*

Ông Lê Hoàng C và bà Đỗ Thị Thu X tự nguyện chịu toàn bộ là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Phước T phải số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.469.000 đồng (Một triệu bốn trăm sáu mươi chín ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí tòa án số 0001975 ngày 08/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B tỉnh E.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh E (Phòng KTNV-THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Thu Hương